

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST  
Ngày 15-4-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Quang Hoạch.

Ông Vũ Xuân Tuất.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Linh Thanh H** (tên gọi khác: Nhiều), sinh năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: xã Hồ Nai 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Linh Văn Ch, sinh năm 1960 và bà Lăng Thị Xuân A, sinh năm 1964.

Tiền án: Ngày 07/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 14/6/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân Thân: Ngày 11/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2014 tại trại giam Xuân Lộc. Ngày 05/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/10/2015 tại trại giam Xuyên Mộc. Ngày 10/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 (hai mươi) tháng. Đến ngày 26/10/2017 được miễn chấp hành thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Ngày 19/01/2022, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 18/8/2021 (có mặt).

2/ Họ và tên: **Trịnh Nhật Th**, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: xã Hố Nai 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn A, sinh năm 1958 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1959.

Tiền án: Ngày 14/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 05/12/2020.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 31/12/2021 (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Bùi Thị Thúy Nh, sinh năm: 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lộ Đức, xã Hố Nai 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Trương Vĩnh Kỳ, sinh năm: 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đông Hải, xã Hố Nai 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Lê Vĩnh Nghi, sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đông Hải, xã Hố Nai 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 03/8/2021, H và Th đi chơi về, khi đi ngang qua khu vực bãi đất trống thuộc ấp Lộ Đức, xã Hố Nai 3, huyện T thì nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 86B7-393.82 được che đậy bằng một tấm chăn mền và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. H và Th lại gần vị trí chiếc xe trên, thấy xe được khóa bằng 01 ổ khóa dây ở bánh trước, cả hai thay nhau dùng đá đập ổ khóa cổ xe mô tô và ổ khóa dây, Huy sử dụng tay giật mạnh ổ khóa dây cho đến khi bung ra, sau đó dùng tua vít có sẵn ở cốp xe tháo vỏ đầu xe và đấu dây điện để nổ xe, Th điều khiển xe chở Huy tẩu thoát về hướng ấp Đông Hải, xã Hố Nai 3, huyện T. Tại đây, Huy và Thiên để xe tại một đường hẻm bê tông, H lấy 01 biển số 68D1-623.70 của xe mô tô khác mà H nhặt được ở bãi rác từ trước ra thay thế vào biển số 86B7-393.82 của xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đen vừa trộm cắp được. Sau đó H và Th điều khiển xe mô tô này mang đi tiêu thụ, tuy nhiên do không khởi động được máy nên Huy và Thiên vứt bỏ xe tại đây rồi đi về nhà.

Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 03/8/2021, anh Trương Vĩnh Kỳ và anh Lê Vĩnh Nghi (là lực lượng dân quân tự vệ xã Hố Nai 3) đang làm nhiệm vụ tuần tra phòng chống Covid-19, phát hiện khu vực đường hẻm thuộc tổ 23, ấp Đông Hải, xã Hố Nai 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai có 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số: 68D1-623,70 không có chủ sở hữu, phát hiện ổ khóa xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 68D1-623.70 cổ dấu hiệu bị đục phá, dây điện ổ khóa bị cắt đứt nên gọi điện thoại trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 08/11/2021, khi biết Cơ quan Cảnh sát điều tra đang xác minh truy tìm chủ sở hữu phương tiện là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu

đen, số máy: CGA11D176840, số khung: MH8DL11AZ176798, nên chị Bùi Thị Thúy Nh, sinh năm: 1992, HKTT: 113/6, khu phố 4, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến Công an xã Hố Nai 3 làm việc và làm đơn trình báo. Quá trình làm việc chị Nhân đã cung cấp giấy tờ liên quan đến xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, số máy: CGA11D176840, Số khung: MH8DL11AZ176798, biển số 86B7-393.82, đây là tài sản mà chị đã bị mất trộm vào ngày 03/8/2021 tại ấp Lộ Đức, xã Hố Nai 3, huyện T.

Ngày 05/8/2021, Linh Thanh H bị Công an xã Hố Nai 3 bắt quả tang về hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 95P1-991.23 tại ấp Lộ Đức, xã Hố Nai 3, huyện T. Quá trình điều tra, Linh Thanh H khai nhận cùng Trịnh Nhật Th thực hiện vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô biển số 86B7.393.82 của chị Bùi Thị Thúy Nh vào ngày 03/8/2021 tại ấp Lộ Đức, xã Hố Nai 3, huyện T. (Hành vi trộm cắp tài sản mà Huy thực hiện vào ngày 05/8/2021 đã bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử tại Bản án số: 15/2022/HS-ST ngày 19/01/2022).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 86B7-393.82 và 01 biển số 68D1-623.70.

Tại bản kết luận định giá ngày 10/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen biển kiểm soát: 86B7-393.82, số máy CGA11D176840, số khung MH8DL11AZ176798 có trị giá là 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 61/CT/VKS-HS ngày 14/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trịnh Nhật Th và Linh Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Linh Thanh H với mức án tù 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, bị cáo Trịnh Nhật Th với mức án tù 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

- Về vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 86B7-393.82, là xe chị Bùi Thị Thúy Nh bị trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nhân.

+ 01 biển số 68D1-623.70 qua xác minh là biển số gắn trên xe mô tô Honda Wave, màu đen đỏ, số khung: RLHJA3826KY032660, số máy: JA38E0518194 do anh Nguyễn Văn Tùng, địa chỉ: ấp Mỹ Bình, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Tuy nhiên, qua xác minh anh Tùng không có mặt tại nơi cư trú nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra, tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ đề xuất xử lý sau.

+ Đối với ổ khoá dây và cục đá Trịnh Nhật Th và Linh Thanh H dùng để đập khoá xe mô tô biển số 86B-393.82, sau khi phá được khoá Thiên và Huy vứt lại bãi đất trống Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Về dân sự: Chị Bùi Thị Thúy Nh đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì khác.

Về án phí: Bị cáo Linh Thanh H, Trịnh Nhật Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Linh Thanh H, Trịnh Nhật Th không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ 00 ngày 03/8/2021, tại khu vực bãi đất trống thuộc ấp Lộ Đức, xã Hố Nai 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai các bị cáo Linh Thanh H và Trịnh Nhật Th có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 86B7-393.82 có trị giá là 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng) của chị Bùi Thị Thúy Nh.

[2.1] Hành vi của các bị cáo Linh Thanh H và Trịnh Nhật Th đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố là có căn cứ.

[2.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo Linh Thanh H có nhân thân xấu.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Linh Thanh H và Trịnh Nhật Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây

thiệt hại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Linh Thanh H và Trịnh Nhật Th phạm tội khi chưa được xóa án tích đây là tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[4.1] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 86B7-393.82, là xe chị Bùi Thị Thúy Nh bị mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nhàn theo đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.2] Đối với 01 biển số 68D1-623.70 qua xác minh là biển số gắn trên xe mô tô Honda Wave, màu đen đỏ, số khung: RLHJA3826KY032660, số máy: JA38E0518194 do anh Nguyễn Văn Tùng, địa chỉ: ấp Mỹ Bình, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Tuy nhiên, qua xác minh anh Tùng không có mặt tại nơi cư trú nên chưa làm việc được. Công an huyện T tách ra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[4.3] Đối với ổ khoá dây và cục đá Trịnh Nhật Th và Linh Thanh H dùng để đập khoá xe mô tô biển số 86B-393.82, sau khi phải được khoá Thiên và Huy vứt lại bãi đất trống Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Thị Thúy Nh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số: 15/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt bị cáo Linh Thanh H 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ 18/8/2021 về tội “Trộm cắp tài sản” đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp với hình phạt của tội đang bị xét xử.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Linh Thanh H và Trịnh Nhật Th mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Linh Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Linh Thanh H **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Tổng hợp hình phạt của tội đang bị xét xử với hình phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 15/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện T: buộc bị cáo Linh Thanh H phải chấp hành hình phạt chung là **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2021.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Nhật Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Nhật Th **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Linh Thanh H và Trịnh Nhật Th mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án này theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tuyền**

